

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 22/2026/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 17 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Xét Tờ trình số 2833/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT của Bộ

chánh

trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

2. Đối tượng áp dụng

a) Giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

b) Trẻ em là người dân tộc thiểu số tham gia học tiếng Việt trước khi vào lớp Một ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

d) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ kinh phí trang bị tài liệu dạy học và chi trả tiền lương dạy thêm giờ cho giáo viên giảng dạy thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

b) Hỗ trợ kinh phí mua tài liệu học tập cho trẻ em là người dân tộc thiểu số tham gia học tiếng Việt trước khi vào học chương trình lớp Một thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ kinh phí mua sắm tài liệu giảng dạy và học tập

Mỗi giáo viên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ kinh phí để mua 01 bộ tài liệu dạy và học tiếng Việt với mức hỗ trợ 360.000 đồng.

Mỗi trẻ em theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ kinh phí để mua 01 bộ tài liệu học tiếng Việt với mức hỗ trợ 310.000 đồng.

b) Hỗ trợ kinh phí trả tiền lương dạy thêm giờ cho giáo viên

Mỗi giáo viên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ 150.000 đồng/tiết với thời lượng không quá 80 tiết học (mỗi tiết 35 phút), tối đa là một tháng. Thời gian thực hiện trong hè, trước khi trẻ học chương trình lớp Một. Các địa phương, nhà trường tùy tình hình thực tế để bố trí thời gian, thời lượng cho phù hợp, hiệu quả.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Nghị quyết do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo và được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm cho các địa phương.

aaa

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2026.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa IX, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026./. *linh*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PTTH Quảng Trị;
- Trung tâm điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐ (Linh).



Nguyễn Đăng Quang